

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 03/01/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		03/01/2021		04/01/2021				05/01/2021		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	205	29	-193	-69	172	91	-151	-85	108
	Cửa Ông	200	39	-179	-82	171	85	-131	-96	116
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	186	33	-156	-76	164	73	-108	-97	121
	Bạch Long Vĩ	177	3	-156	-56	161	49	-118	-79	117
Thái Bình	Thái Thụy	179	28	-145	-75	161	66	-97	-96	120
Nam Định	Hải Hậu	161	30	-127	-73	152	56	-79	-95	118
Ninh Bình	Kim Sơn	155	31	-121	-76	149	54	-73	-96	117
Thanh Hóa	Quảng Xương	150	32	-111	-74	144	53	-64	-94	114
Nghệ An	Diễn Châu	133	34	-94	-67	130	49	-48	-87	103
	Hòn Ngư	130	33	-90	-64	126	46	-46	-86	102
Hà Tĩnh	Thạch Hà	116	35	-82	-57	113	44	-39	-80	93
Quảng Bình	Quảng Trạch	65	35	-64	-35	74	42	-29	-55	65
	Quảng Ninh	38	29	-46	-16	52	33	-18	-35	48
Quảng Trị	Gio Linh	13	22	-29	3	31	22	-8	-15	33
	Cồn Cỏ	14	16	-35	6	32	16	-15	-14	35
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-13	14	-13	22	7	12	2	8	15
	Phú Lộc	-35	7	4	37	-13	2	12	25	-1
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-48	0	14	48	-26	-5	17	37	-12
	Hoàng Sa	-66	-30	13	65	-49	-31	1	54	-33
Quảng Nam	Tam Kỳ	-65	-6	28	63	-40	-12	22	55	-22
	Cù Lao Chàm	-61	-7	21	56	-38	-12	18	47	-21
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-71	-15	23	71	-48	-19	16	63	-24
	Lý Sơn	-70	-17	21	68	-49	-20	13	60	-27
Bình Định	Phú Mỹ	-69	-20	21	74	-47	-24	10	64	-25
	Quy Nhơn	-78	-32	16	74	-45	-31	1	58	-25
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-73	-30	13	69	-49	-31	3	59	-28
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-68	-26	24	78	-43	-28	14	67	-23
	Trường Sa	-66	-33	26	78	-42	-37	15	64	-21
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-73	-28	23	78	-47	-33	19	67	-21
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-47	-57	68	73	-5	-74	71	51	31
	Phú Quý	-67	-33	35	80	-40	-40	29	64	-14
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	44	-160	149	31	87	-165	134	18	105
	Côn Đảo	57	-172	126	40	85	-166	108	23	96
TPHCM	Cần Giờ	60	-166	155	23	102	-173	138	7	118
Tiền Giang	Gò Công Tây	67	-170	162	18	111	-179	143	1	127
Bến Tre	Ba Tri	76	-168	172	20	116	-178	147	4	137
Trà Vinh	Duyên Hải	81	-189	170	23	114	-190	144	9	129
Sóc Trăng	Tân Phú	98	-196	154	23	121	-185	131	10	125
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	116	-191	120	41	125	-162	91	36	111
Cà Mau	Năm Căn	107	-149	66	67	104	-119	39	56	88
	Trần Văn Thời	72	-42	17	38	69	-51	25	10	58
Kiên Giang	Rạch Giá	70	2	17	-9	76	-28	27	-28	43
	Phú Quốc	54	40	-5	11	43	22	4	-7	24
	Thổ Chu	46	35	7	28	33	21	11	9	20

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0,3 - 1,4	Đông Bắc, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0,9 - 2,0	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1,9 - 2,9	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	2,5 - 3,3	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0,3 - 3,9	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0,3 - 2,6	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	2,6 - 2,8	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	2,0 - 2,8	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1,7 - 3,2	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1,1 - 3,6	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1,3 - 3,7	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

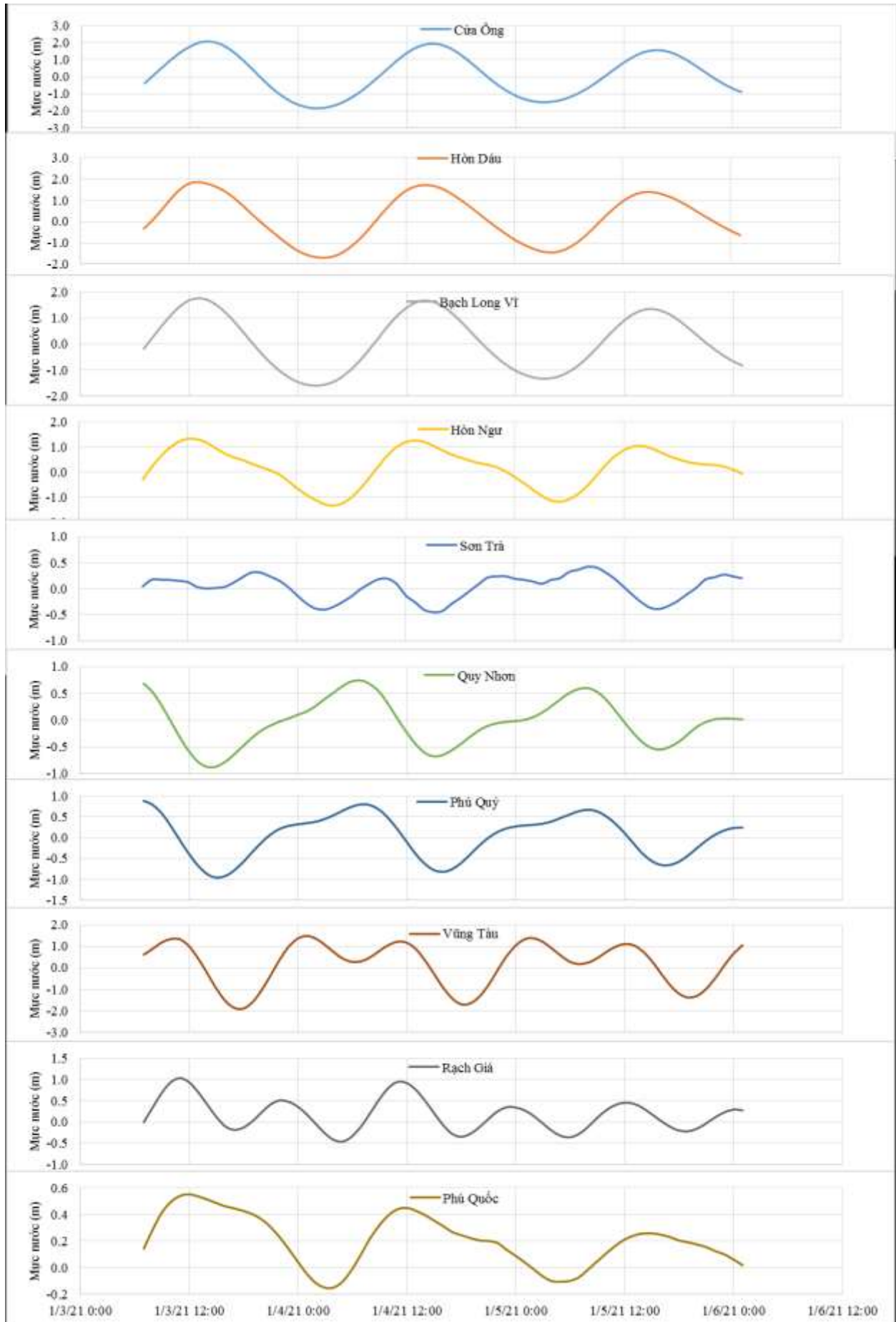
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 04/01/2021

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

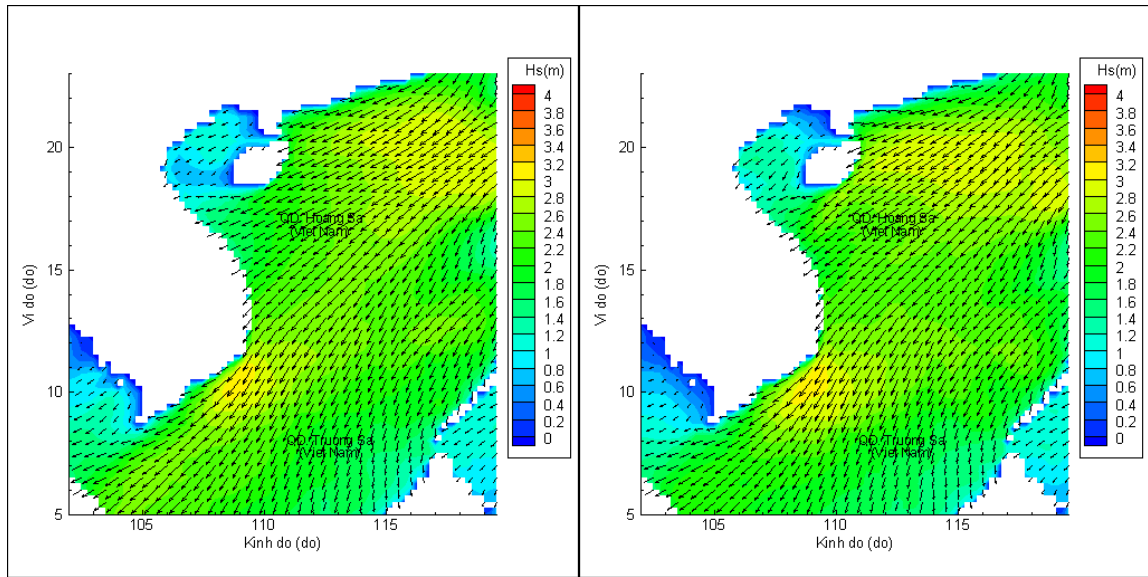
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

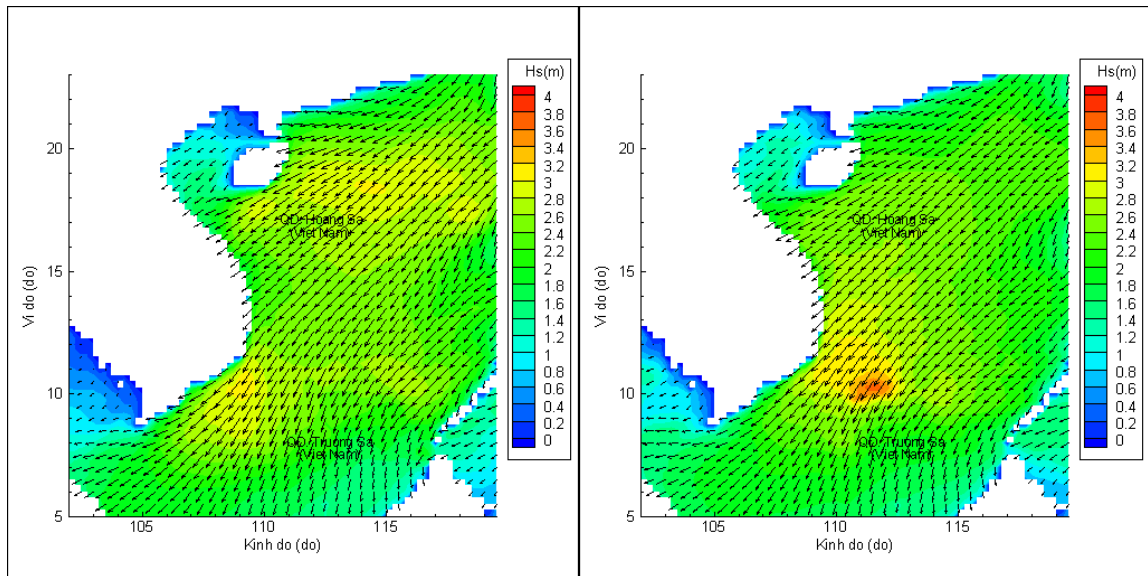


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



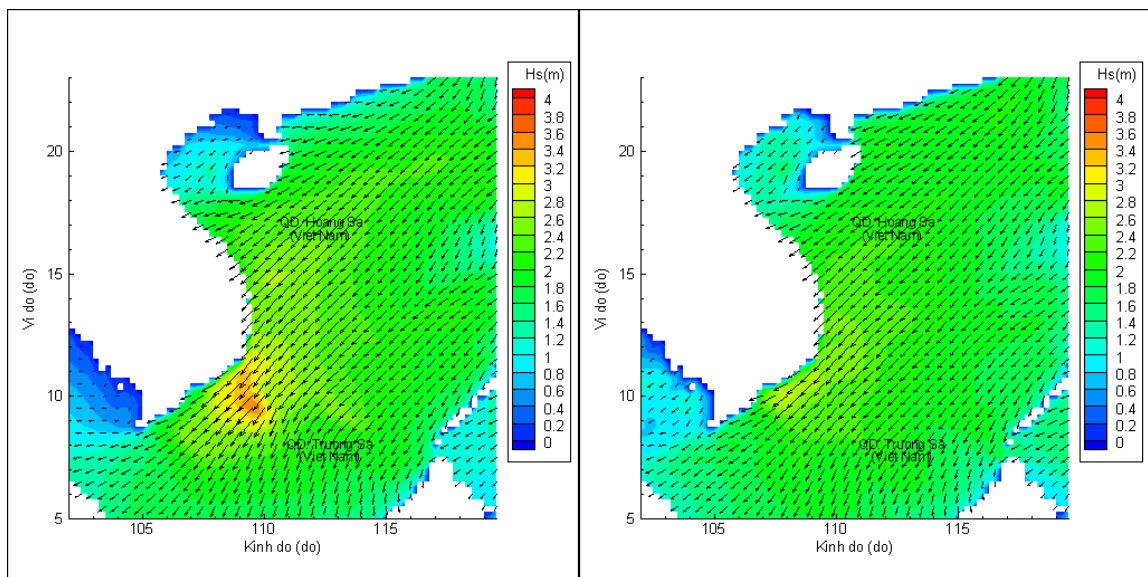
Lúc 13h ngày 03/01/2021

Lúc 19h ngày 03/01/2021



Lúc 01h ngày 04/01/2021

Lúc 13h ngày 04/01/2021



Lúc 01h ngày 05/01/2021

Lúc 13h ngày 05/01/2021